

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 10 - 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản

2. Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 27/01/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN T, sinh ngày: 16/6/1984; tại: tỉnh Quảng Bình; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Trương Văn C. Sinh năm: 1958; Con bà: Trương Thị D; Sinh năm: 1962; Ông, bà đều làm ruộng và trú tại: Xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Anh, chị em ruột: Có 04 người, Trình là con đầu trong gia đình; Vợ: Phan Thị Thanh Th, Sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Nội trợ; Hiện trú tại: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Con có 03, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên tại xã A, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà. Từ năm 2004 đến năm 2006 tham gia nghĩa vụ quân sự tại vùng 3 Hải Quân. Từ năm 2007 đến năm 2009 học lái máy công trình tại thành phố Đà Nẵng. Từ năm 2009 đến năm 2013 lái máy thuê tại thành phố Đà Nẵng. Từ năm 2014 về Quảng Bình lập

gia đình và chuyển đến sinh sống tại thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới cho đến ngày phạm tội; Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1984 (Đã chết); Địa chỉ: thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Bà Ngô Thị U, sinh năm 1957 (Mẹ của bị hại); Địa chỉ: thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1958, (Bố của bị hại); Địa chỉ: thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Ông Phan Mậu Nh, sinh năm 1958; Địa chỉ: thôn Th, xã Nghĩa N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Đức B, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Anh Phan Hồng Ch, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Cháu Phan Ngọc L, sinh năm 2006; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của người làm chứng cháu L: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

6. Anh Trần Đình G, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Công Ch, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

8. Chị Phan Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

9. Chị Phan Thị Thanh Th, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ngh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h 00 phút ngày 22/4/2020, Nguyễn Ngọc Q đi đến đám tang của

ông Ph ở thôn Thuận Hóa, xã Ngh. Tại đây Q uống rượu và chửi bới ông Phan Mậu Nh. Anh Trần Đình G (là công an viên) can ngăn và đưa Q về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Q sang nhà ông Nh tiếp tục chửi, lăng mạ ông Nh. Trương Văn Tr (là con rể của ông Nh) thấy vậy nên nói Q đi về nhưng Q không về mà tiếp tục chửi bới, thách thức T. Ông Nguyễn Ngọc L (là bố đẻ của Q) đến gọi nhưng Q vẫn không về. Tr tiếp tục khuyên nhủ Q thì Q chửi, xúc phạm Tr. Tr đến ôm và kéo Q ra trước cổng nhà ông Nh, dùng tay đẩy ra làm Q ngã nghiêng xuống nền bê tông. Q chống tay đứng dậy, dùng hai tay cầm ghế dạng gốc cây làm đòn có mặt gỗ hình tròn đưa lên đánh thì đòn ghế bị rơi chỉ còn mặt ghế. Tr tránh được rồi dùng tay trái cầm vào mặt ghế giằng co với Q, tay phải đâm liên tiếp vào người của Q. Lúc này Tr quay người đi vào nhà thì Q xông tới nắm cổ áo từ phía sau. Tr quay người lại đối diện với Q, dùng lực cổ đẩy mạnh theo hướng từ sau ra trước làm Q ngã ngửa ra sau. Tr ngã theo và nằm lên người Q. Đầu của Q va đập vào mặt nền bê tông, tay trái của Tr đè lên ngực Q, tay phải Q nắm cổ áo Tr kéo xuống. Tr đứng lên rồi dùng tay phải đâm vào tay phải Q làm Q ngã ngửa ra sau, đỉnh chằm phải trên đầu Q va đập vào mặt nền bê tông làm Q bất tỉnh còn Tr đứng dậy đi vào nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bà Ngô Thị U mẹ đẻ của Q phát hiện gọi anh Lê Đức B em rể của Q đưa Q về nằm ở phòng ngủ trong tình trạng bất tỉnh. Khoảng 11 giờ ngày 23/4/2020, ông L vào phòng ngủ phát hiện Q đã tử vong.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 199/200/261/20/ĐC ngày 15/5/2020 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Trong mẫu phủ tạng và máu của Nguyễn Ngọc Q có tìm thấy Ethanol trong mẫu máu với hàm lượng 37,82/100ml, không tìm thấy các độc chất trong mẫu phủ tạng và máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 74/TT ngày 23/5/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não/hạ đường huyết; thời gian chết dưới 36 giờ; cơ chế hình thành dấu vết các thương tích mô tả do vật tày gây nên.

Tại Công văn số 253/GĐYK-PY ngày 17/7/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình nêu: Nguyên nhân chính dẫn đến chết đối với Nguyễn Ngọc Q là do chấn thương sọ não kín.

Trách nhiệm dân sự: Trương Văn Tr đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm

Bản Cáo trạng số: 04/CT - VKSDH-TA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Trương Văn Tr về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

* *Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới:* Phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị hại có đơn bãi nại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định của Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử bị cáo Trương Văn Tr từ 03 năm đến 3 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trương Văn Tr và gia đình bị hại đã thoả thuận bồi thường 150.000.000 đồng, nay không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, người liên quan, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử đã có cơ sở để xác định: Khoảng 09h 00 phút ngày 22/4/2020, Nguyễn Ngọc Q đi đến đám tang của ông Phan Văn N ở thôn Th, xã Ngh. Tại đây Q uống rượu và chửi bới ông Phan Mậu Nh. Sau đó Q về nhà ông Nh tiếp tục chửi bới, Tr là con rể ông Nh can ngăn nhưng Q thách thức Tr, ông Nguyễn Ngọc L (là bố đẻ của Q) đến gọi nhưng Q vẫn không về, mà tiếp tục chửi Tr hai bên giằng co. Tr đến ôm và kéo Q ra trước cổng nhà ông Nh, dùng tay đẩy ra làm Q ngã nghiêng xuống nền bê tông. Q chống tay đứng dậy, dùng hai tay cầm ghế dạng gốc cây làm đòn có mặt gỗ hình tròn đưa lên đánh thì đòn ghế bị rơi chỉ còn mặt ghế. Tr tránh được rồi dùng tay trái cầm vào mặt ghế giằng co với Q, tay phải nắm liên tiếp vào người của Q. Lúc này Tr quay người đi vào nhà thì Q xông tới nắm cổ áo từ phía sau. Tr quay người lại đối diện với Q, dùng lực cổ đẩy mạnh theo hướng từ sau ra trước làm Q ngã ngửa ra sau. Tr ngã theo và nằm lên người Q. Đầu của Q va đập vào mặt nền bê tông, tay trái của Tr đè lên ngực Q, tay phải Q nắm cổ áo Tr kéo xuống. Tr đứng lên rồi dùng tay phải nắm vào tay phải Q làm Q ngã ngửa ra sau, đỉnh chằm phải trên đầu Q va đập vào mặt nền bê tông làm Q bất tỉnh còn Tr đứng dậy đi vào nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bà Ngô Thị U mẹ đẻ của Q phát hiện gọi anh Lê Đức B em rể của Quỳnh đưa Q về nằm ở phòng ngủ trong tình trạng bất tỉnh. Khoảng 11 giờ ngày 23/4/2020, ông L vào phòng ngủ phát hiện Q đã tử vong.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 199/200/261/20/ĐC ngày 15/5/2020 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Trong mẫu phủ tạng và máu của Nguyễn Ngọc Q có tìm thấy Ethanol trong mẫu máu với hàm lượng 37,82/100ml, không tìm thấy các độc chất trong mẫu phủ tạng và máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 74/TT ngày 23/5/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não/hạ đường huyết; thời gian chết dưới 36 giờ; cơ chế hình

thành dấu vết các thương tích mô tả do vật tày gây nên.

Tại Công văn số 253/GĐYK-PY ngày 17/7/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình nêu: Nguyên nhân chính dẫn đến chết đối với Nguyễn Ngọc Q là do chấn thương sọ não kín

Như vậy, các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án và các lời khai tại phiên toà xác định được ý thức của Tr xô đẩy đánh anh Q mục đích để Q về không có mục đích đánh cho anh Q Chết, hơn nữa lúc đó Q đang trong tình trạng say rượu bị Tr đâm làm cho Q bổ ngã đập đầu xuống đường dẫn đến chấn thương sọ não là ngoài ý muốn của Tr. Do đó, HĐXX có căn cứ để xác định hành vi của Trương Văn Tr đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” làm chết người tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi hậu quả phạm tội của bị cáo do khi Trình đã can ngăn Q không nghe còn xúc phạm đến ông Nh và Tr, Tr đã đưa được Q ra ở ngoài đường nhưng do không tìm chế được hành vi xúc phạm của Q nên Trình đã có hành vi đánh anh Q làm anh Q bổ ngã, hậu quả anh Q chết là ngoài ý muốn của Tr. Nguyên nhân dẫn đến xảy ra vụ án cũng một phần do lỗi của bị hại đến nhà của ông Nh là bố vợ của Tr xúc phạm, chửi bới, và trong lúc đã uống rượu, được can ngăn nhưng vẫn tiếp tục xúc phạm ông Nh gia đình ông nh. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của Trình gây ra để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Trương Văn Trình không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Trình đã có trách nhiệm bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết để giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, trong vụ án có một phần lỗi của người bị hại đến nhà bố vợ bị cáo để gây gỗ, xúc phạm, bị cáo yêu cầu bị hại về nhưng không chịu về mà còn có hành vi xúc phạm bị cáo trước nên bị cáo bức xúc. Tr được UBND xã Ng tặng giấy khen về hành vi phòng ngừa đấu tranh với các hành vi về pháo nổ. Được các Chi hội ở thôn xác nhận có nhân thân tốt. Chi hội phụ nữ, Công an viên, Hội người cao tuổi, Hội nông dân, Trưởng thôn, Hội chữ thập đỏ.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Văn Tr và người đại diện hợp pháp cho bị hại thoả thuận. Trương Văn Tr phải bồi thường cho bị hại 150.000.000đ, đã bồi thường đủ. Nay không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Trương Văn

Trình phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Trình phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

3. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Trương Văn Tr 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết nay không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/3/2021, đối với, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Cơ quan CSĐT CA TP Đồng Hới;
- T.H.A dân sự TP Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TADH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Văn Lộc